TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10 /2024/HS-ST
Ngày 26-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Văn Lộc.

Thẩm phán: Bà Trần Thị Thắm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Tùng;

Ông Thái Kiến Thuận;

Ông Mai Văn Phước.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tường – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hải- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2024, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 191/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2024/QĐXXST-HS ngày 12/01/2024 đối với bị cáo:

Phạm Hữu L sinh 1993 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: khu phố F, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Phạm Hữu T và bà Nguyễn Thị Thanh L1; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: năm 2014 bị Tòa án nhân dân thị xã (nay thành phố) T, tỉnh Bình Dương xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội "Cướp tài sản" theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2014/HSST ngày 07/5/2014; đã chấp hành xong bản án vào ngày 30/11/2018 và được xóa án tích; bị cáo bị bắt tạm giam từ 28/6/2023 cho đến nay, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Phạm Hữu L:* Ông Đỗ Hồ T1 – Luật sư Văn phòng L2 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương, có mặt.

- *Bị hại:* ông Võ Minh T2, sinh năm 1991; nơi cư trú: khu phố K, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương, có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Lưu Trần B, vắng mặt.

2. Ông Võ Thông R, vắng mặt.

3. Bà Phạm Thị N, vắng mặt.

4. Ông Lưu Trần T3, vắng mặt.

5. Ông Nguyễn Hoàng A, vắng mặt.

6. Ông Nguyễn Thanh C, vắng mặt.

7. Ông Võ Văn Q, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 28/7/2022, ông Võ Minh T2, ông Võ Thông R, ông Võ Văn Q tổ chức ăn uống tại nhà ông R. Lúc này, Phạm Hữu L điều khiển xe ô tô tải hiệu KIA (không gắn biển số) đến tiệm sửa xe của người bạn tên B1 để ăn uống. Khi đến nơi, L đỗ xe ở đoạn đường DB phía trước nhà của ông Lưu Trần B ở khu phố D, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, ông B đi đến phía trước nhà nhắc nhở "xe này của ai, chạy ra chỗ khác, đậu ở đây cản trở". Sau đó, L và ông B xảy ra tranh cãi. Bà Phạm Thị N (vợ ông B) can ngăn và kéo ông B vào nhà. L điều khiển xe ô tô di chuyển ra ngoài bãi đất trống ở gần đó rồi vào tiệm sửa xe của B1 để ăn uống. Sau đó, L tiếp tục nghe thấy tiếng chửi của ông B nên L đi đến bãi đất trống điều khiển xe ô tô quay lại phía trước nhà ông B. Lúc này, ông B đang đi qua đường đến nhà ông R, L điều khiển xe ô tô đi gần sát ông B để khiêu khích. Ông B đứng trên vỉa hè chửi L. L dừng đỗ xe ô tô tại đường DB đoạn phía trước nhà ông R và nói qua cửa kính ô tô "mày ngon mày bước xuống đường đi, tao đụng chết mày". Thấy L thách thức ông B, ông T2 cầm 01 khúc cây đi từ trong nhà ông R đến phía trước xe của L và nói "mày đụng ai vậy". Lúc này, L điều khiển xe ô tô tải lùi lại khoảng 6 - 7 mét sau đó điều khiển xe ô tô rẽ phải đâm thẳng về phía ông T2. Ông T2 lùi về phía trên vỉa hè thì phần đầu xe ô tô chạm vào phía trước người của ông T2 và đẩy ông T2 đi khoảng 2 mét khiến ông T2 ngã ngửa vào cổng rào nhà ông R. Lúc này, bánh xe trước bên trái cán trúng vào cổ bàn chân phải của ông T2, phía trước đầu xe bên phải chạm vào cột xi măng của cổng rào. Do ông Q dùng cây đập vào phía trước kính chắn gió và kính phía bên lơ xe tải; ông B dùng chậu kiểng, khung cửa bằng sắt ném vào bên hông đầu xe tải và một số người dân dùng cây đánh L để ngăn cản nên L điều khiển xe ô tô tải lùi lại đường DB và bỏ trốn.

Ông T2 đến Công an phường V, thành phố T trình báo về sự việc trên. Tại cơ quan Công an, L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 712 ngày 14/10/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương đối với Võ Minh T2, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Chấn thương phần mềm cổ bàn chân phải đã lành.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 0% (không phần trăm).

3. Cơ chế hình thành thương tích:

- Chấn thương phần mềm cổ bàn chân phải đã lành, không còn dấu tích nên không xác định được cơ chế hình thành thương tích (Bút lục số 38-40).

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 720 ngày 17/10/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương đối với Phạm Hữu L, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương khuỷu tay phải (2 x 0,2)cm, sẹo lành.

- Tổn thương nông cánh tay trái đã lành, không còn dấu tích.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 1% (một phần trăm).

3. Cơ chế hình thành thương tích:

- Vết thương khuỷu tay phải: Bờ tương đối gọn, khả năng do vật có cạnh sắc gây ra.

- Tổn thương nông cánh tay trái đã lành, không còn dấu tích nên không xác định được cơ chế (Bút lục số 43-45).

- Vật chứng thu giữ trong quá trình điều tra:

+ 01 (một) cây gỗ tròn dài khoảng 1,5m;

+ 01 (một) viên gạch ống;

+ 01 (một) xe ô tô tải hiệu KIA (không gắn biển số).

* Về trách nhiệm dân sự: bị hại T2 không yêu cầu bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số: 206/CT-VKSBD.P2 ngày 28/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Phạm Hữu L về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Phạm Hữu L. Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Phạm Hữu L mức án từ 09 (chín) năm đến 10 (mười) năm tù về tội "Giết người".

Về trách nhiệm dân sự: do bị hại không yêu cầu nên không đặt ra xử lý.

Về xử lý vật chứng: đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Hữu L trình bày: không đồng ý với quyết định cáo trạng truy tố bị cáo tội "Giết người" do hành vi của bị cáo chưa đủ yếu tố để truy tố tội "Giết người"; bị cáo không có ý định và không có động cơ để giết người. Quá trình điều tra, các chứng cứ cũng thể hiện là bị cáo thách thức ông B chứ không phải ông T2, ông T2 khi đó ở đâu tự nhiên lao ra thì bị cáo cũng vô tình đâm trúng. Bị cáo có ý định giết người thì đụng chết được chứ không phải không; về tình tiết mà Viện kiểm sát chưa xem xét là vụ việc có lỗi rất lớn từ phía bị hại, bị cáo ban đầu đã lịch sự xin lỗi dời xe đi nơi khác nhưng nhóm ông B vẫn chửi bới, vẫn khiêu khích bị cáo, đó là nguyên nhân gây ra sự việc; do đó, đề nghị trả hồ sơ để điều tra bổ sung, không truy tố bị cáo tội "Giết người".

Bị cáo Phạm Hữu L đồng ý với lời trình bày của người bào chữa và không tranh luận bổ sung gì thêm;

Viện kiểm sát tham gia đối đáp: Luật sư cho rằng bị cáo không phạm tội "Giết người", hành vi của bị cáo là bộc phát, nhất thời. Tuy nhiên, bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được việc dùng xe ô tô đâm vào người khác hoàn toàn có thể tước đoạt tính mạng người khác, bị cáo cũng khai nhận khi đó đã uống 02 lon bia, bị cáo điều khiển xe cố ý nhằm vào nhóm bị hại là tông đến, đoạn ghi hình sự việc thể hiện rất rõ bị cáo lái xe lao đến nhóm bị hại, do bị vướng chướng ngại vật và do người dân cầm cây gạch đập xe gây áp lực bị cáo xuống xe mới ngưng hành vi.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sớm trở về chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến, khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng trong quá trình điều tra, phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 28/7/2022, tại đường D đoạn phía trước nhà ông Võ Thông R thuộc khu phố D, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bực tức vì bị ông Lưu Trần B, ông Võ Minh T2 phản đối về việc đỗ xe, Phạm Hữu L điều khiển xe ô tô tải đâm

thẳng vào ông T2 khiến bánh xe trước bên trái của xe ô tô cán trúng vào cổ bàn chân phải của ông T2 gây chấn thương phần mềm.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 712 ngày 14/10/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương đối với Võ Minh T2, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Chấn thương phần mềm cổ bàn chân phải đã lành.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 0% (không phần trăm).

3. Cơ chế hình thành thương tích:

- Chấn thương phần mềm cổ bàn chân phải đã lành, không còn dấu tích nên không xác định được cơ chế hình thành thương tích.

Hành vi của bị cáo mang tính chất côn đồ, bị hại không chết là ngoài ý muốn của bị cáo do xe ô tô bị vướng vào cột xi măng của cổng rào và người dân ngăn cản nên L không thực hiện được hành vi phạm tội đến cùng. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Phạm Hữu L về tội "Giết người" thuộc trường hợp chưa đạt theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 15 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật đã trực tiếp xâm hại đến tính mạng của người bị hại, có thể dẫn đến chết người nhưng bị cáo vẫn thực hiện thể hiện thái độ xem thường pháp luật, tính mạng sức khỏe của người khác. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội, tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo một mức hình phạt phù hợp.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại có đơn xin không xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về tội danh, áp dụng điều luật là phù hợp; về đề nghị mức hình phạt từ 09 (chín) năm đến 10 (mười) năm tù là nặng nên Hội đồng xét xử sẽ xử phạt thấp hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát.

[7] Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo là không phù hợp, nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: bị hại không yêu cầu nên không đặt ra xem xét;

[9] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) cây gỗ tròn dài 1,5m; 01 (một) viên gạch ống; không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy

- 01 (một) xe ô tô tải nhãn hiệu KIA, là vật chứng trong vụ án Phạm Hữu L sử dụng để gây án nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 298, 299, 326, 327, 329, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Hữu L phạm tội "Giết người".

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 15, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Phạm Hữu L 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/6/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: không đặt ra xem xét.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) cây gỗ tròn dài 1,5m; 01 (một) viên gạch ống;

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) xe ô tô tải nhãn hiệu KIA, số loại K2700 II, dung tích xylanh 2665cm^3, không gắn biển số, có số khung, số máy không đổi. Số khung: RNHKCA2529C052704, số máy: J2-530929. Tình trạng xe cũ, đã qua sử dụng, kính trước và kính cửa hông bên phải bị bể, không kiểm tra tình trạng hoạt động (theo Kết luận giám định số 1101/KL-KTHS (SKSM) ngày 20/11/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương); kèm theo bản photocopy Giấy chứng nhận thu hồi đăng ký, biển số xe ngày 18/7/2022 của PC08 Công an tỉnh K đối với xe KIA K2700 II, của Phạm Hữu L.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/11/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Phạm Hữu L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GĐKT 1);
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- PC01 - Công an tỉnh Bình Dương (2);
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương;
- Trại Tạm giam - Công an tỉnh Bình Dương (1);
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo (1);
- Người tham gia tố tụng (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo thường trú (thay văn bản thông báo);
- Lưu VT (2), hồ sơ vụ án, Tòa HS (2); NMT, 21.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Văn Lộc